

# NĂNG LỰC QUẢN TRỊ CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG Ở NƯỚC TA TRONG ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI, DỊCH BỆNH

TS NGUYỄN VĂN QUANG

*Học viện Chính trị khu vực III*

## 1. Lý luận chung về quản trị địa phương và năng lực quản trị của chính quyền địa phương

### 1.1. Quản trị địa phương

Vào những năm 1980 của thế kỷ XX, một số nước châu Âu đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong quản trị địa phương, từ những kết quả này, năm 1985, Liên minh châu Âu đã thông qua Công ước về tự quản địa phương, kể từ đó các nước muốn gia nhập Liên minh châu Âu phải tham gia Công ước này<sup>1</sup>. Những kết quả này đã lan tỏa mạnh mẽ và trở thành chủ đề nhận được sự quan tâm rộng rãi bên ngoài Liên minh châu Âu, một số khuyến nghị đưa ra cho các nước đang phát triển cần phân cấp quản trị cho chính quyền địa phương, với hàm nghĩa tăng cường năng lực quản trị địa phương<sup>2</sup>, các địa phương được tự quyết nhiều hơn. Tuy nhiên Wilson<sup>3</sup> (2000) cho rằng, quản trị địa phương ở các quốc gia kém hoặc đang phát triển khá yếu, do đó các quyết định quản trị vẫn được đưa ra bởi cấp chính quyền cao hơn, cộng đồng dân cư địa phương, các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức nghề nghiệp... công dân đang sinh sống, hoạt động tại lãnh thổ địa phương có vai trò rất mờ nhạt, mối quan hệ giữa người dân với chính quyền địa phương tỏ ra ít hiệu quả, bởi vậy các chính phủ cần giảm bớt vai trò trong can thiệp vào hoạt động của các địa phương, chỉ đến thời điểm nhất định mới khi các địa phương đủ năng lực quản trị thì tiến hành phân cấp, làm cho quản trị địa phương phát huy được hiệu quả thực sự và thúc đẩy thực thi dân chủ.

Những khuyến nghị này bị bỏ qua, khi phân cấp, hoạt động quản trị của chính quyền địa phương tỏ ra kém hiệu quả đã khiến người dân đã nghi ngờ về năng lực quản trị thực sự của chính quyền địa phương, quản trị địa phương chỉ thực sự đáp ứng được yêu cầu thực tiễn khi xây dựng được hệ thống nguyên tắc để định hình hệ thống chính quyền địa phương<sup>4</sup> và 8 nguyên tắc: huy động sự tham gia của các chủ thể trong xã hội vào quản trị nhà nước; quản lý bằng pháp luật; công khai, minh bạch; thích ứng và linh hoạt; định hướng và đồng thuận; công bằng và bình đẳng; hiệu lực và hiệu quả; trách nhiệm giải trình được thực thi tốt<sup>5</sup>. Tác giả Lê Anh (2014)<sup>6</sup> cho rằng, quản trị địa phương chỉ thực sự được phát huy khi 1) Hệ thống chính trị và pháp luật tôn trọng sự tự do và các quyền hợp pháp, chính đáng của người dân; 2) Pháp luật phải được thượng tôn; 3) Có sự phân chia quyền lực rõ ràng, khách quan, khoa học; 4) Có sự tham gia của nhiều chủ thể vào quá trình hoạch định và tổ chức thực thi chính sách; 5) Nguồn lực công phải được quản lý chặt chẽ và minh bạch.

Trước những lo ngại về những hạn chế trong quản trị địa phương ở các quốc gia đang phát triển, những khuyến nghị giảm thiểu vai trò của chính phủ trong nền kinh tế đã đi kèm với các đề xuất phân cấp và để chính quyền địa phương có thực hiện vai trò quản trị địa phương, bản thân các địa phương cần có sự chuẩn bị nhưng không nên có sự sao chép mô hình giữa các quốc gia và thậm chí trong các khu vực khác nhau của cùng một quốc gia<sup>7</sup>. Để chính quyền địa phương có đủ năng lực quản trị địa

phương là một vấn đề được bàn luận ở đa số quốc gia đang trải qua quá trình phi tập trung hóa, trong đó chiến lược ưu tiên cho xây dựng và những nỗ lực đào tạo đội ngũ lãnh đạo, công chức trước hết phải là người phục vụ, họ cần được cung cấp các kỹ năng lãnh đạo, quản lý để phát triển các dự án khác nhau.

Như vậy, những tranh luận về quản trị địa phương cho đến nay vẫn là chủ đề mang tính thời sự, nhưng đều thừa nhận rằng năng lực quản trị địa phương thể hiện ở khía cạnh chính quyền gần dân hơn, tạo điều kiện để người dân tham gia nhiều hơn vào công việc của địa phương, tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo địa phương trong ban hành và thực thi các quyết sách của chính quyền, thực chất là tập trung vào năng lực tự quản của chính quyền địa phương, phát huy vai trò của nhiều chủ thể cùng tham gia vào công việc của cộng đồng<sup>8</sup>. Với tiếp cận như trên, quản trị địa phương liên quan đến hoạch định và thực thi các quá trình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, xác định tầm nhìn chiến lược, quản trị các công việc, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của địa phương, trong tổ chức thực thi pháp luật, triển khai thực thi các quyết định của chính phủ ở địa phương, đồng thời chăm lo quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân, các chính sách an sinh xã hội, tạo điều kiện để nhân dân địa phương tham gia vào công việc của nhà nước<sup>9</sup>. Hơn nữa, với sự phát triển của công nghệ số, quản trị địa phương còn phải có năng lực quản trị công nghệ số.

### 1.2. Năng lực quản trị của chính quyền địa phương

Năng lực quản trị của chính quyền địa phương thể hiện ở năng lực ra quyết định và tổ chức thực hiện quyết định của bộ máy hành chính ở địa phương, năng lực này được hình thành và phát triển dựa trên quá trình học hỏi và trải nghiệm thực tiễn<sup>10</sup>. Ở các quốc gia phát triển năng lực quản trị địa phương rất phát triển, sự phân quyền và tính chủ động rất cao, ngược lại ở các quốc gia chậm và đang phát triển năng lực quản trị địa phương rất hạn chế, nên khi thực hiện phân quyền gây nên những điều đáng lo ngại do bộ máy quan liêu, đội ngũ cán bộ công chức yếu về nhiều mặt<sup>11</sup>. Theo như Derick W. Brinkerhoff (2008), năng lực quản trị địa phương thể hiện trên 3 mức độ: Ở mức độ thứ nhất, các hoạt động chỉ đạo thể hiện sự độc đoán, tiếng nói của người dân ít được

quan tâm, việc xác định và thực thi chức năng, nhiệm vụ hoạt động của bộ máy, xây dựng đều yếu. Ở mức độ thứ hai, bộ máy hoạt động chưa hiệu quả, chủ yếu duy trì tính ổn định, sự tham gia của người dân vào các quá trình chính sách nhưng chưa rõ, sự đồng thuận, trách nhiệm giải trình, minh bạch, bộ máy hoạt động chỉ đạt được hiệu quả ở một số mặt nhất định. Ở mức độ thứ ba, các khâu của quá trình chính sách đều thực hiện tốt, tính độc lập và tự chịu trách nhiệm cao, có sự tham gia của người dân ở hầu hết quá trình chính sách, hướng tới sự đồng thuận, trách nhiệm giải trình, minh bạch, hiệu quả, hiệu năng, phản ứng nhanh, công bằng, quan tâm đến tất cả các đối tượng và tuân thủ pháp luật<sup>12</sup>. Merilee S. Grindle, (2009), phân chia năng lực quản trị địa phương thành những cấu phần nhỏ hơn theo cách phân chia của Brinkerhoff gồm: năng lực thể chế, năng lực của tổ chức, năng lực thực hiện, năng lực kỹ thuật, năng lực chính trị<sup>13</sup>.

*Năng lực chính sách (thể chế):* kịp thời xây dựng và ban hành các quyết sách đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

*Năng lực tổ chức:* hoạt động hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính được xác định chặt chẽ, các thiết chế bên trong được quy định rõ ràng và minh bạch, sự kết nối với các bộ phận có liên quan chặt chẽ.

*Năng lực thực hiện:* chủ động trong thực thi các quyết sách có hiệu quả trên cơ sở nguồn lực hiện có, hướng đến tính bền vững.

*Năng lực kỹ thuật/công nghệ:* sự sẵn sàng và có đủ năng lực trong nắm bắt và ứng dụng tri thức, kỹ năng công nghệ vào quá trình chính sách để đem lại hiệu quả quản trị.

*Năng lực chính trị:* làm chủ và giữ thế chủ động trong dàn xếp các xung đột, ứng phó tốt, linh hoạt và mềm dẻo các nhu cầu, lợi ích của người dân.

Sự hình thành năng lực quản trị địa phương phụ thuộc vào năng lực thực tiễn, phẩm chất chính trị, kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn, đạo đức công vụ, đồng thời năng lực quản trị địa phương còn phụ thuộc vào sự tham gia của người dân, của các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội<sup>14</sup>. Xác định rõ năng lực quản trị của chính quyền địa phương và những yếu tố ảnh hưởng đến năng lực quản trị địa phương là cần thiết, góp phần xây dựng năng lực quản trị

của chính quyền địa phương, bởi sự phân cấp, phân quyền đang trở nên ngày càng phổ biến trên thế giới, khi các chính phủ không thể làm mọi thứ thay cho chính quyền địa phương. Chính phủ chỉ quản trị những công việc mà địa phương không thể làm hoặc không được phép, các chính phủ vẫn phải dẫn dắt chiến lược phát triển. Tuy nhiên, năng lực quản trị địa phương ở những nước đang phát triển là vấn đề còn nhiều hạn chế, nhưng đó là xu thế không thể cưỡng lại. Do vậy, các quốc gia cần quan tâm xây dựng chính quyền địa phương có đủ năng lực quản trị, quản trị địa phương tốt sẽ mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, để phát huy nguồn lực sẵn có hiệu quả nhất, mục tiêu cao nhất là vì Nhân dân.

## **2. Nâng cao năng lực quản trị của chính quyền địa phương trong ứng phó với thiên tai, dịch bệnh ở nước ta**

Từ thực tế năng lực quản trị địa phương của chính quyền địa phương trong ứng phó với thiên tai, dịch bệnh ở nước ta trong trong thời gian qua, có thể rút ra một số nhận xét như sau:

*Một là*, cách thức quản trị địa phương ở nhiều nơi còn thiếu tầm nhìn, thiếu quy hoạch mang tính chiến lược nên các dự án đầu tư, khai thác khoáng sản, hiện tượng di dân,... được quản trị khá rời rạc, giữa phát triển kinh tế và ổn định môi trường sống của người dân không được đặt trong tổng thể chiến lược quản trị địa phương, làm cho môi trường tự nhiên mất cân bằng, mối liên hệ và tính trật tự của kết cấu trong quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng thiếu tính liên kết, nên khi xảy ra thiên tai các kết cấu này dường như không hỗ trợ lẫn nhau, tất yếu dẫn đến quy mô và tính chất thiên tai gia tăng. Hiện tại cách ứng phó với thiên tai dường như chưa hiệu quả, nhất là diễn biến của thiên tai ngày càng khốc liệt, thiệt hại về người và tài sản gia tăng. Một trong những nguyên tắc quan trọng của quản trị địa phương tốt là huy động sự tham gia của người dân, các chủ thể có liên quan vào quá trình ban hành và thực thi quyết sách, ở đây sự tham gia của người dân dường như chưa đáng kể.

*Hai là*, năng lực ứng phó với những tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh của các cấp chính quyền địa phương còn thiếu tính chủ động. Các cấp chính quyền địa phương ở nước ta đều đã thành lập

các cơ quan phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh, nhưng qua thực tiễn diễn biến thời gian qua, nhất là khi đại dịch Covid-19 xảy ra, những hành động cụ thể mà chính quyền đã thực hiện để ứng phó cho thấy cách thức phản ứng với thực tiễn khi có sự cố xảy ra khá chậm chạp, do đội ngũ lãnh đạo và công chức ở các cơ quan này chưa có đủ năng lực trong ứng phó. Hơn nữa, khi chính quyền thành lập ra các cơ quan này nhưng các cơ quan này dường như không có vai trò, chức năng tham mưu với chính quyền trong các hoạt động xây dựng dự án, khai thác khoáng sản, tình trạng di cư và định cư của người dân, việc chính quyền cho xây dựng các công trình phòng hộ, công trình thủy lợi... để phòng tránh từ xa những nguy cơ xảy ra thiên tai. Xây dựng phương án ứng phó thiên tai tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai; kế hoạch phòng, chống thiên tai; phương án ứng phó với lũ lớn, bão mạnh, siêu bão, sạt lở đất, lũ quét... chưa đáp ứng tốt yêu cầu thực tiễn.

*Ba là*, những dự án đầu tư xây dựng liên quan đến phòng chống thiên tai, dịch bệnh chưa cho thấy tính minh bạch và tính hiệu quả, tính hữu dụng và tính kết nối khi sử dụng, nên nhiều công trình đã không được hoàn thành, công trình được hoàn thành ít phát huy tác dụng. Và cũng do thiếu vai trò giám sát cộng đồng, nhất là người dân với tư cách là đối tượng thụ hưởng của các quyết sách, của các bên có liên quan nên nhiều công trình xây dựng mới được đưa vào sử dụng đã hỏng, không được sửa chữa thành phế tích. Tính minh bạch, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về các công trình ứng phó với thiên tai, hạn hán, các công trình thủy lợi trên phương tiện thông tin đại chúng còn bị xem nhẹ, nên vai trò của nhân dân trong dân biết, dân bàn, dân kiểm tra ở những vấn đề này khá mờ nhạt.

*Bốn là*, trong cách thức quản trị địa phương thiếu tính toàn diện, tính đồng bộ từ chính sách phát triển kinh tế kết hợp với chú ý đến đời sống xã hội, sinh kế của người dân tương đối rời rạc. Những hành động đã triển khai trong trong phát triển kinh tế - xã hội có tính cần thiết nhưng vẫn còn thiếu tính khả thi, có quyết tâm chính trị cao nhưng năng lực hành động thực tiễn thiếu nhạy bén, thiếu năng lực dự báo, dẫn đến những phản ứng mang tính tình huống, khi có những sự cố thiên tai, dịch bệnh mới lúng

túng, bị động nên những thiệt hại lớn cả về người và tài sản là khó tránh khỏi.

*Để nâng cao năng lực quản trị địa phương ở Việt Nam, nhất là trong ứng phó với những tình huống bất thường là tất yếu, để đáp ứng xu hướng này cần quan tâm đến các vấn đề sau đây:*

*Một là, tăng cường hơn nữa sự tham gia của người dân vào các quyết sách của địa phương. Quản trị địa phương gắn với các công việc của địa phương và lợi ích của nhân dân địa phương cho nên vai trò của người dân cần được phát huy mạnh mẽ. Hiến pháp Việt Nam đã hiến định nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân<sup>15</sup>. Quy định này đặt ra yêu cầu với chính quyền địa phương trong thực hiện vai trò làm chủ của nhân dân, người dân phải được biết, được bàn, được kiểm tra, được giám sát và cuối cùng nhân dân phải được thụ hưởng. Điều này còn khẳng định phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng Đảng Cộng sản Việt Nam. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nhân dân hiểu rõ về những nội dung dân được biết, dân được bàn và tham gia đóng góp ý kiến vào quá trình ban hành các quyết sách của chính quyền địa phương, những việc người dân quyết định và những việc dân được kiểm tra; thực hiện tốt việc niêm yết, công khai, minh bạch các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, công khai tài chính, các khoản huy động đóng góp của nhân dân. Khuyến khích sự tham gia nhiều hơn của doanh nghiệp nhà nước, các tổ chức kinh tế tư nhân, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức tình nguyện, các hội và tổ chức cộng đồng ở địa phương vào quá trình chính sách, nhằm tăng cường mối liên hệ giữa chính quyền địa phương với người dân<sup>16</sup>.*

*Hai là, đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, công chức các cấp chính quyền địa phương có đủ năng lực quản trị địa phương, nhất là năng lực quản trị trong ứng phó với thiên tai, dịch bệnh. Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa*

*bàn công tác được phân công. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của nhân dân, được chúng nhân dân tin tưởng và ủng hộ<sup>17</sup>. Xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá, thẩm định của người dân về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cũng như khảo sát ý kiến về sự hài lòng của người dân trong hoạt động công vụ sẽ là thước đo xác thực để đánh giá đạo đức, năng lực của cán bộ, công chức địa phương hiện nay. Bên cạnh những tiêu chuẩn chung, đội ngũ lãnh đạo và công chức các cấp chính quyền phải có những năng lực quản trị riêng trong ứng phó với thiên tai, do đó cần thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo nhằm trao đổi, học tập kinh nghiệm trong dự báo, ứng phó và xử lý tình huống khẩn cấp khi xảy ra thiên tai.*

*Ba là, công khai, minh bạch và đẩy mạnh trách nhiệm giải trình của chính quyền với người dân trong quản trị phát triển địa phương. Công khai, minh bạch trong sử dụng và đầu tư các nguồn lực công trong xây dựng các công trình phòng chống thiên tai và các công trình phục vụ dân sinh bằng các minh chứng cụ thể để người dân có thể giám sát. Nhiều hoạt động đầu tư thiếu sự công khai, minh bạch, thiếu sự giám sát từ phía người dân dẫn đến sự phát triển mất cân bằng, nhiều khi do muốn tăng trưởng kinh tế nóng và hoạt động kinh tế càng phát triển thì rủi ro do thiên tai gây ra có thể càng lớn, nhất là ở những nước có sự phát triển thiếu đồng bộ về nhiều mặt<sup>18</sup>. Với các dự án, chương trình đầu tư trong cộng đồng, phải tạo lập cách thức để có thể huy động tối đa, hiệu quả sự tham gia của ban giám sát đầu tư, của cộng đồng, như Ban Thanh tra nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã, phường, đặc biệt là sự tham gia của toàn thể nhân dân.*

*Bốn là, xác định tầm nhìn chiến lược, xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển toàn diện các địa phương theo hướng bền vững. Hiệu quả quản trị địa phương thể hiện thông qua việc xác định tầm nhìn chiến lược, xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển tổng thể, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của địa phương, đặc biệt là tài nguyên rừng và tài nguyên khoáng sản. Tuy nhiên, tránh tình trạng khai thác ồ ạt các tài nguyên sẵn có,*

nghiêm trọng nhất là việc khai thác các loại khoáng sản trái phép diễn ra ở những cánh rừng đặc dụng, rừng phòng hộ dẫn đến rừng bị tàn phá để phục vụ cho mục đích khai thác khoáng sản, vì vậy tình trạng ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước đang diễn ra trên quy mô, diện tích ngày càng lan rộng. Những hệ quả này đều là do quản trị địa phương chưa hiệu quả, thiếu chiến lược tổng thể, thiếu tầm nhìn dài hạn và không có quy hoạch rõ ràng giữa phát triển kinh tế với việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên rừng, phát triển hệ thống công trình phòng hộ tưới tiêu thiếu tính khoa học.

Tóm lại, thiên tai, dịch bệnh... đang trở thành vấn đề ngày càng khốc liệt, gây nên trở ngại lớn đối sinh kế cũng như cuộc sống của người dân. Do đó, việc nâng cao năng lực quản trị chính quyền địa phương để chủ động trong hoạch định chính sách và hiệu quả thực hiện các chính sách nhằm chủ động trong ứng phó với các cuộc khủng hoảng là đặc biệt cấp thiết. Tuy nhiên, nâng cao năng lực quản trị của chính quyền địa phương dường như còn nhiều bất cập để đáp ứng tốt yêu cầu mà thực tế đang đặt ra cho việc quản trị chính quyền địa phương ở nước ta, năng lực thể chế, năng lực tổ chức, năng lực thực hiện, năng lực kỹ thuật, năng lực chính trị đều phải được nâng cao hơn nữa. Trong đó, cần huy động nhiều hơn nữa sự tham gia của người dân vào các quyết sách của địa phương. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, công chức các cấp chính quyền địa phương phải được đào tạo, bồi dưỡng có đủ năng lực quản trị địa phương, nhất là năng lực quản trị trong ứng phó với thiên tai. Chính quyền phải công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, cần tránh thái cực nóng vội trong phát triển kinh tế dẫn đến phá hủy tài nguyên rừng và cần có năng lực hoạch tầm nhìn chiến lược, xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển toàn diện theo hướng bền vững.

1, 4, 16. Lê Thị Lý: *Những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản trị địa phương ở Việt Nam*, 2019, <https://tcnn.vn/news/detail/42871/Nhung-yeu-to-anh-huong-den-hieu-qua-quan-tri-dia-phuong-o-Viet-Nam.html>, ngày 11-7-2011.

2. Halfani, M.: *The challenge of urban governance in East Africa: responding to an unrelenting crisis*. In: *Cities and governance: new directions in Latin*

*America, Asia and Africa*, Toronto: Centre for Urban and Community Studies, 1996, pp. 183 - 196.

3, 11. Wilson, R. H.: *Understanding local governance: an international perspective*, Revista de Administração de Empresas, 40(2), 2000, pp. 51 - 63.

5. Bell, S.: *Economic Governance and Institutional Dynamics*, 2002, Melbourne, Australia: Oxford University Press.

6. Lê Anh: *Quản trị địa phương và sự tham gia của nhân dân*, 2014, <https://daibieunhandan.vn/quan-tri-dia-phuong-va-su-tham-gia-cua-nhan-dan-304419>, 11-7-2021.

7. Wilson, H Robert., Cramer, Reid: *Approaches to the enhancement of government capacity and performance*. In: H. R. C. R. Wilson, ed. *International workshop in governance*, 1997, Austin, TX: LBJ School of Public Affair, pp. 59-70.

8. Đào Thị Thanh Thu: *Quản trị địa phương - phương thức nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương*, 2016, <https://tcnn.vn/news/detail/32141/Quan-tri-dia-phuong---phuong-thuc-nang-cao-chat-luong-hieu-qua-hoat-dong-cua-chinh-quyen-dia-phuong.html>, ngày 06-02-2016.

9. Ndreu, A: The definition and importance of local governance. *Social and Natural Sciences Journal*, 10(1), 2016, pp. 5-8.

10. W. Neil Adger, Nigel Arnell, Emma Tompkins: *Successful Adaptation to Climate Change Across Scales*, *Global Environmental Change* 15(2): July 2005 77-86, 2005, DOI:10.1016/j.gloenvcha.2004.12.005.

12. Derick W. Brinkerhof: *The State and International Development Management: Shifting Tides, Changing Boundaries, and Future Directions*, *Public Administration review*, 17 October 2008, <https://doi.org/10.1111/j.1540-6210.2008.00948.x>.

13. Merilee S. Grindle: *Challenging the State: Crisis and Innovation in Latin America and Africa*, 2009, Cambridge University Press, August 2009, <https://doi.org/10.1017/CBO9780511521829>.

14. Hoàng Mai: *Đổi mới, nâng cao năng lực quản trị địa phương*, 2017, Tạp chí Quản lý nhà nước, Số 256, tr. 42.

15. Quốc hội: *Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngày 28-11-2013*, H.

17. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam: *Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04 tháng 8 năm 2017 khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*, H.

18. Tuyết Chinh: *Mô hình chuyên trách hướng tới quản trị thiên tai*, 2020, <https://baotainguyenmoitruong.vn/mo-hinh-chuyen-trach-huong-toi-quan-tri-thien-tai-307371.html>, 13-7-2021.